

ĐẢNG BỘ KHÔI CÁC CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH ĐẮK NÔNG
ĐẢNG ỦY VĂN PHÒNG UBND TỈNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số **94** -CV/ĐU

Đắk Nông, ngày **03** tháng 7 năm 2020

*Xin ý kiến góp ý dự thảo văn bản
về công tác kiểm tra, giám sát*

Kính gửi:

- Các đồng chí Đảng Ủy viên,
- Các chi bộ trực thuộc.

Thực hiện Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban chấp hành Trung ương thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; Quyết định 86-QĐ/TW, ngày 01/6/2017 của Bộ Chính trị quy định giám sát trong Đảng.

Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xây dựng và hoàn thành dự thảo các văn bản trình Đảng ủy gồm:

1. Quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông khóa IV, nhiệm kỳ 2020 – 2025.
2. Chương trình kiểm tra, giám sát của Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2020-2025.
3. Chương trình kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2020-2025.

(Có các dự thảo văn bản kèm theo)

Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh đề nghị các đồng chí Đảng ủy viên, các chi bộ trực thuộc nghiên cứu, góp ý và gửi về Đảng ủy thông qua Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy (Đ/c Ngân Thanh Hải) **trước 14h00 ngày 07/7/2020** để tổng hợp, hoàn thiện và ban hành.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ



Hoàng Văn Thuận



**ĐẢNG BỘ KHÔI CÁC CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH ĐẮK NÔNG
ĐẢNG ỦY VĂN PHÒNG UBND TỈNH**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số -QĐ/ĐU

Đắk Nông, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra
Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban chấp hành Trung ương thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quy định số 86-QĐ/TW, ngày 01/6/2017 của Bộ Chính trị quy định giám sát trong Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Theo đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025,

ĐẢNG ỦY VĂN PHÒNG UBND TỈNH QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Điều 2. Ban chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh, các chi bộ trực thuộc và đảng viên thuộc Đảng bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- ĐUKCCQ&DN tỉnh (báo cáo),
- UBKT ĐUKCCQ&DN tỉnh,
- Như Điều 2,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Các đoàn thể trực thuộc,
- Lưu Đảng ủy.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**

Hoàng Văn Thuận

ĐẢNG BỘ KHÔI CÁC CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH ĐẮK NÔNG
ĐẢNG ỦY VĂN PHÒNG UBND TỈNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đắk Nông, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC

của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông
khóa IV, nhiệm kỳ 2020 – 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số -QĐ/ĐU ngày 17/2020
của Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Chức năng của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông (sau đây gọi tắt là Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy) là cơ quan kiểm tra, giám sát của Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông (sau đây gọi tắt là Đảng ủy), thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Điều lệ Đảng; tham mưu, giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ đảng ủy chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong Đảng bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

1. Kiểm tra đảng viên, kể cả cấp ủy viên cùng cấp khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

2. Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các nguyên tắc tổ chức của Đảng; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

3. Giám sát cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ diện cấp ủy cùng cấp quản lý và tổ chức đảng cấp dưới về việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nghị quyết của cấp ủy và đạo đức, lối sống theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương.

4. Xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật đề nghị cấp ủy thi hành kỷ luật.

5. Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên; giải quyết khiếu nại về kỷ luật đảng.

6. Kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và của cơ quan tài chính cấp ủy cùng cấp.

7. Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát toàn khóa, hàng năm của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

8. Hướng dẫn các tổ chức đảng cấp dưới thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật theo quy định của Điều lệ Đảng. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

9. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy giao và chỉ đạo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh.

10. Tham mưu giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát (theo Điều 30 Điều lệ Đảng).

b) Triển khai, quán triệt Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình về công tác kiểm tra, giám sát; xem xét, xử lý kỷ luật và giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng.

c) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các chi bộ trực thuộc thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát.

d) Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

đ) Tổ chức triển khai các quyết định, kết luận, thông báo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về thi hành kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan trong việc thực hiện các quyết định, kết luận, thông báo đó.

e) Tham mưu về công tác chuẩn bị nhân sự Ủy ban Kiểm tra cho cấp ủy cấp mình.

11. Thực hiện việc trả lời chất vấn tại các kỳ họp của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng bộ.

12. Lưu trữ văn bản, tài liệu và hồ sơ các cuộc kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra theo đúng quy định.

Điều 3. Quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy được quyền yêu cầu tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ báo cáo tình hình, cung cấp tài liệu về những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát; yêu cầu tổ chức đảng có liên quan phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát.

2. Cử thành viên Ủy ban Kiểm tra dự các cuộc họp của tổ chức đảng trực thuộc.

3. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, nếu phát hiện tổ chức đảng, đảng viên có những quyết định hoặc việc làm trái với Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, vi phạm phẩm chất, đạo đức, lối sống của đảng viên, vi phạm tiêu chuẩn cấp ủy viên, vi phạm những điều đảng viên không được làm thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy được quyền yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên được kiểm

tra, giám sát xem xét khắc phục, nếu không khắc phục thì báo cáo Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét trách nhiệm tổ chức đảng, đảng viên có liên quan.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

1. Được Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phân công một hoặc một số nhiệm vụ; chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy về nhiệm vụ được phân công.

2. Tham dự các cuộc họp, hội nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; thảo luận, biểu quyết và cùng với Ủy ban Kiểm tra chịu trách nhiệm về các quyết định đó. Tham gia các tổ kiểm tra do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khởi các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh quyết định thành lập.

3. Được cung cấp thông tin theo quy định của Đảng ủy và được mời dự các kỳ họp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy có nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ.

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khởi các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh về toàn bộ hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

2. Chủ trì các cuộc họp của Ủy ban Kiểm tra; tổ chức thực hiện các công việc do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy giao và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đề ra; đề xuất các nội dung liên quan đến nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra để thảo luận, quyết định.

3. Chịu trách nhiệm tham mưu chuẩn bị về công tác nhân sự Ủy ban Kiểm tra cho cấp ủy cấp mình.

4. Thay mặt Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy ký các văn bản có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát của Đảng theo quy định của Đảng.

5. Thực hiện việc trả lời chất vấn tại các kỳ họp của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng bộ.

Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra

1. Cùng với tập thể Ủy ban Kiểm tra nghiên cứu, đề xuất và thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ đã đề ra và các công việc do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khởi các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh giao; chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Đề xuất các nội dung, các vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng bộ để Ủy ban Kiểm tra thảo luận và quyết định.

3. Thay mặt Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy ký các văn bản theo sự phân công của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, thay mặt Chủ nhiệm điều hành, giải quyết những công việc của Ủy ban Kiểm tra khi Chủ nhiệm đi vắng hoặc ủy quyền.

Chương II

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Nguyên tắc làm việc

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số.
2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy làm việc dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy; sự chỉ đạo, hướng dẫn về nghiệp vụ chuyên môn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh; chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Điều lệ Đảng và quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra.
3. Trường hợp có ý kiến khác với kết luận, quyết định của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phải chấp hành các kết luận, quyết định đó, nhưng đồng thời báo cáo cho Ủy ban Kiểm tra cấp trên biết.
4. Các quyết định, thông báo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát, kết luận giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại phải được thông báo công khai bằng hình thức thích hợp đến tổ chức đảng, đảng viên có liên quan và tổ chức đảng, đảng viên có liên quan phải chấp hành.

Điều 8. Chế độ làm việc

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy họp thường kỳ mỗi quý một lần và họp bất thường khi cần thiết.
2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết theo quy định hoặc yêu cầu của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, của Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy.
3. Tài liệu liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng được bảo quản theo chế độ bảo mật do Đảng và Nhà nước quy định.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Quan hệ công tác với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy làm việc dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.
2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh.

Điều 10. Quan hệ công tác với các cấp ủy trực thuộc

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy trực thuộc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo Điều lệ Đảng và các quy định của tổ chức đảng cấp trên.

Các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy phải thực hiện sự hướng dẫn và yêu cầu kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

2. Các văn bản của cấp ủy trực thuộc về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng khi gửi Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy thì đồng gửi Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11.

1. Ban Thường vụ Đảng ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các tổ chức đảng và đảng viên thuộc Đảng bộ có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy căn cứ nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định, Quy chế làm việc của Đảng ủy và Quy chế này để triển khai thực hiện.

4. Quy chế này được phổ biến đến chi bộ.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Hoàng Văn Thuận

*
Số -CTr/ĐU

Đắk Nông, ngày tháng 7 năm 2020

DỰ THẢO

CHƯƠNG TRÌNH

**kiểm tra, giám sát của Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh
khóa IV, nhiệm kỳ 2020-2025**

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI;

Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;

Căn cứ Quyết định số 86-QĐ/TW, ngày 01/6/2017 của Bộ Chính trị quy định giám sát trong Đảng;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2020 – 2025 ban hành Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đảm bảo thực hiện nghiêm túc quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thi hành kỷ luật về đảng trong toàn Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh (sau đây gọi tắt là Đảng bộ).

- Góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ; giữ gìn kỷ luật, kỷ cương; góp phần lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

- Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; góp phần chủ động phòng ngừa, ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong cán bộ, đảng viên; kịp thời phát hiện, nêu gương người tốt, việc tốt đối với các tập thể và cá nhân.

2. Yêu cầu

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thi hành kỷ luật về Đảng kịp thời, đúng quy định của Điều lệ Đảng, hướng dẫn của Trung

ương, Đảng ủy, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, phù hợp với thực tiễn Đảng bộ.

- Trong nhiệm kỳ kiểm tra đối với 100% tổ chức đảng, đảng viên; giám sát theo chuyên đề đối với 30% chi bộ thuộc Đảng bộ và đảng viên.

II. LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Tập trung triển khai, quán triệt Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận, hướng dẫn của Đảng, của cấp ủy cấp trên và của Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh (sau đây gọi tắt là Đảng ủy) về công tác kiểm tra, giám sát.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo về tổ chức, hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các chi bộ trực thuộc xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát.

3. Nghe báo cáo và chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; giải quyết kiến nghị của các chi bộ trực thuộc và định kỳ sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

4. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

5. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các chi bộ trực thuộc tăng cường giám sát thường xuyên, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và công tác kỷ luật đảng kịp thời, đúng quy định.

III. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Kiểm tra, giám sát các chi bộ trực thuộc trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, chế độ công tác, thực hiện dân chủ trong Đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ; lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; việc quản lý, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện cải cách hành chính; việc tuyển dụng, tiếp nhận, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, luân chuyển, đề bạt, bố trí, sử dụng, khen thưởng, kỷ luật cán bộ; việc lãnh đạo, chỉ đạo và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 tập trung kiểm tra, giám sát những nhiệm vụ, công tác chủ yếu sau:

a) Việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng, quy chế làm việc, chế độ công tác, nhất là việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/ĐUK ngày 08/8/2017 của Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh (nay là Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh) về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh Đắk Nông.

b) Việc tổ chức thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí

Minh gắn với thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp và các văn bản liên của Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh về vấn đề trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

c) Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về *“tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ”*.

d) Việc triển khai học tập, quán triệt, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết Đại hội các chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2020 - 2022.

đ) Việc giữ gìn đoàn kết nội bộ, quản lý đảng viên, chỉ đạo thực hiện quy định về những điều cán bộ, đảng viên không được làm; việc chấp hành các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác tổ chức, cán bộ và giữ mối liên hệ với quần chúng.

e) Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; việc quản lý, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

g) Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng, nhiệm vụ chuyên môn của các cơ quan, đơn vị.

2. Kiểm tra, giám sát đối với đảng viên thuộc phạm vi quản lý, trước hết là cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý và cán bộ giữ cương vị chủ chốt hoặc được giao các nhiệm vụ quan trọng trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và nhiệm vụ đảng viên, trong đó chú trọng kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao.

IV. GIẢI PHÁP

1. Tăng cường Giám sát thường xuyên bằng cách phân công các đồng chí Đảng ủy viên tham dự sinh hoạt định kỳ của các chi bộ. Các đồng chí Đảng ủy viên theo dõi, giám sát thường xuyên đối với các chi bộ trực thuộc Đảng bộ theo sự phân công của Đảng ủy, chủ động đề xuất nội dung, đối tượng, thời gian đưa vào Chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm để thực hiện.

2. Tăng cường phổ biến, quán triệt những quy định, hướng dẫn của Trung ương, Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, trước hết là người đứng đầu cấp ủy về công tác kiểm tra, giám sát.

3. Chủ động nắm tình hình để phát hiện những chi ủy, chi bộ thực hiện chưa tốt, có khó khăn, vướng mắc hoặc nể nang, né tránh trong việc thực hiện, nhất là trong công tác kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, xử lý kỷ luật đảng viên để chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời bảo đảm thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

4. Nâng cao tính chủ động, tích cực của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy trong tham mưu giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm

tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thi hành kỷ luật về Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng.

5. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các chi ủy, chi bộ chấp hành đầy đủ, nghiêm túc quy trình kiểm tra, giám sát và chế độ thông tin báo cáo đối với cấp ủy các cấp.

6. Thực hiện nghiêm túc, kịp thời công tác sơ kết, tổng kết định kỳ và tổng kết chuyên đề về công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thi hành kỷ luật về Đảng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm phù hợp với tình hình của Đảng bộ; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Chương trình này, định kỳ báo cáo Đảng ủy để kịp thời chỉ đạo thực hiện.

2. Cấp ủy các chi bộ trực thuộc Đảng bộ căn cứ Chương trình này và tình hình thực tế để xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hàng năm của chi bộ; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Đảng ủy thông qua Ủy ban kiểm tra Đảng ủy.

3. Trong quá trình thực hiện, tùy theo tình hình thực tế, Đảng ủy xem xét, quyết định bổ sung, điều chỉnh Chương trình này cho phù hợp.

Nơi nhận:

- ĐU khối CCQ&DN tỉnh (báo cáo),
- UBKT ĐU khối CCQ&DN tỉnh (báo cáo),
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng ủy,
- UBKT Đảng ủy,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Các tổ chức đoàn thể cơ quan,
- Lưu Đảng ủy.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**

Hoàng Văn Thuận

Đắk Nông, ngày tháng 7 năm 2020

*

Số -CTr/UBKT

DỰ THẢO

CHƯƠNG TRÌNH

**kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy
Văn phòng UBND tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2020-2025**

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI;

Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban chấp hành Trung ương thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;

Căn cứ Quy định số 86-QĐ/TW, ngày 01/6/2017 của Bộ Chính trị quy định giám sát trong Đảng;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng UBND tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Chương trình kiểm tra, giám sát của Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2020 – 2025 ban hành Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa như sau:

I. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Nội dung, đối tượng kiểm tra

1.1. Kiểm tra đảng viên, kể cả cấp ủy viên cùng cấp khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

1.2. Kiểm tra các chi bộ trực thuộc Đảng bộ khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các nguyên tắc tổ chức của đảng, gồm:

a) Việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, chế độ công tác, thực hiện dân chủ trong Đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ.

c) Việc thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

d) Việc quản lý, giáo dục, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

1.3. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng của các chi bộ trực thuộc Đảng bộ, trước hết là cấp ủy các chi bộ, tập trung vào các nội dung:

a) Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của các chi bộ trực thuộc Đảng bộ: việc xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm; phân công cấp ủy, đảng viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ.

b) Việc thực hiện phương hướng, phương châm, nguyên tắc, quy trình, thủ tục, thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên và việc giải quyết khiếu nại kỷ luật về Đảng. Xem xét các vụ việc vi phạm kỷ luật về Đảng đến mức phải xử lý nhưng không xử lý hoặc xử lý không đúng mức. Việc chấp hành các chỉ thị, kết luận, thông báo của tổ chức đảng cấp trên có liên quan đến việc thi hành kỷ luật và giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng.

1.4. Kiểm tra tài chính của Đảng ủy, cấp ủy các chi bộ trực thuộc, trong đó tập trung kiểm tra việc thực hiện quy định về chế độ đảng phí; việc chấp hành các quy định về chế độ kế toán, chứng từ; về thanh quyết toán, chỉ tiêu tài chính, quản lý tài sản của Đảng.

2. Nội dung, đối tượng giám sát

2.1. Đối với các chi bộ trực thuộc Đảng bộ

Giám sát việc lãnh đạo chỉ đạo, tổ chức thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình, pháp luật của Nhà nước; việc thực hiện phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác toàn khóa, hàng năm của cấp ủy, tổ chức đảng trên các lĩnh vực và những nội dung do cấp ủy giao. Việc ban hành các văn bản có dấu hiệu trái với chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tập trung giám sát việc thực hiện quy chế làm việc, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao; quy chế dân chủ ở cơ quan; việc chấp hành quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên về thực hiện chế độ, nội dung sinh hoạt Đảng; thu, nộp đảng phí, quản lý và sử dụng tài chính Đảng; công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu; việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các kết luận sau thanh tra, kiểm tra, giám sát của cấp có thẩm quyền; việc tổ chức thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp và các văn bản liên của Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh về vấn đề trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

2.2. Đối với Đảng ủy viên và cán bộ diện Đảng ủy quản lý

Giám sát việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình, pháp luật của Nhà nước; việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, chế độ công tác; việc giữ gìn đạo đức, lối sống; về tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và thực hiện nhiệm vụ đảng viên, trong đó chú trọng giám sát thực hiện nhiệm vụ do Đảng ủy, cấp ủy chi bộ, lãnh đạo đơn vị giao; việc thực hiện chế độ kê khai và công khai tài sản của cán bộ, đảng viên theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

II. GIẢI PHÁP

1. Phân công cụ thể cho từng đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra theo dõi, giám sát thường xuyên đối với các chi bộ trực thuộc Đảng bộ, chủ động đề xuất nội dung, đối tượng, thời gian đưa vào Chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm để thực hiện.

2. Tăng cường hình thức giám sát thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; góp phần chủ động phòng ngừa, ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong cán bộ, đảng viên.

3. Tập trung triển khai, quán triệt, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận, hướng dẫn của Đảng, của cấp ủy cấp trên và của Đảng ủy Văn phòng UBND tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Chương trình kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2020-2025, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm, xác định cụ thể đối tượng, nội dung, thời gian, phương pháp, hình thức kiểm tra, giám sát phù hợp với tình hình của Đảng bộ và sự chỉ đạo của Bí thư, Ban Thường vụ Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh.

2. Cấp ủy các chi bộ trực thuộc Đảng bộ căn cứ Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ và Chương trình này, dựa trên đặc điểm tình hình và nhiệm vụ thực tế của đơn vị để xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hàng năm có trọng tâm, trọng điểm và triển khai thực hiện có hiệu quả tại chi bộ.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chịu trách nhiệm tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo Bí thư và Ban Thường vụ Đảng ủy để kịp thời chỉ đạo thực hiện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, căn cứ tình hình thực tế, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy sẽ bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ, kiểm tra, giám sát trong Đảng bộ.

Nơi nhận:

- ĐU khối CCQ&DN tỉnh (báo cáo),
- UBKT ĐU khối CCQ&DN tỉnh (báo cáo),
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng ủy,
- Các đ/c Ủy viên UBKT (thực hiện),
- Các chi bộ trực thuộc,
- Các tổ chức đoàn thể cơ quan,
- Lưu Đảng ủy, UBKT.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM**

Trần Văn Diêu

